

Bản án số: 486/2023/HS-PT

Ngày: 25 - 7 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Nhựt Bình

Các Thẩm phán: Ông Vũ Ngọc Huynh

Ông Nguyễn Văn Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Phú Cường, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 345/2023/TLPT-HS ngày 17 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Hà BC. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 129/2023/HS-ST ngày 04/4/2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Hà BC; giới tính: nam; sinh ngày 20 tháng 12 năm 1983, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số 1 T, khu phố 2, phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: phòng 401 căn hộ 549/79 X, Phường 26, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông: Nguyễn Thanh B (chết) và bà Mai Thị H (sinh năm: 1956); vợ: Nguyễn Thị T (đã ly hôn) và có 01 người con (sinh năm: 2009); tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Năm 2001 bị Tòa án nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 15 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” (chấp hành xong ngày 02/9/2002);

- Năm 2009, bị Tòa án nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 08 năm tù về tội “Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy” (chấp hành xong ngày 28/02/2017);

- Ngày 08/02/2018, bị Tòa án nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (Chấp hành Quyết định ngày 02/6/2021);

- Ngày 01/12/2022 bị Chủ tịch UBND Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Tàng trữ trái phép công cụ hỗ trợ*”;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/8/2022.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hà BC theo Luật định:* Luật sư Nguyễn Bá T, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

(Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Trần Thanh D và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 09/8/2022, tại trước nhà số 472 - 474 T, Phường 2, Quận B, tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện Trần Thanh D điều khiển xe máy biển số 59K1-102.39 chở Châu Thị BC H có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành dừng xe kiểm tra, phát hiện D đang cầm 01 vỏ gói thuốc lá hiệu JET bên trong có 01 gói nylon chứa ma túy thể rắn, qua giám định có khối lượng 0,4957 gam, loại Methamphetamine (theo Bản kết luận giám định số 4660/KLGD-H ngày 18/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hồ Chí Minh). Lúc này tổ công tác phát hiện Nguyễn Thị Bích L đứng gần đó bỏ chạy vào tầng hầm giữ xe của tòa nhà 472-474 T nên đã đưa D, H, L cùng vật chứng về trụ sở Công an Phường 2, Quận B để làm rõ. D khai nhận số ma túy trên mua của Nguyễn Hà BC nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với D.

Mở rộng điều tra, khoảng 10 giờ 50 phút ngày 10/8/2022 tại trước số 767/8 T, Phường 1, Quận B, tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận B phát hiện Nguyễn Hà BC đang điều khiển xe máy biển số 59X1 - 976.25 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành dừng xe kiểm tra, phát hiện thu giữ 02 gói nylon chứa ma túy thể rắn của BC đang cất giấu, qua giám định có khối lượng 24,9885 gam, loại Methamphetamine và có khối lượng 7,8950 gam, loại MDMA (theo Bản kết luận giám định số 4660/KLGD-H ngày 18/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hồ Chí Minh). BC khai nhận đang mang ma túy đi bán cho khách nên tổ công tác đã đưa BC cùng vật chứng, phương tiện về trụ sở Công an Phường 1, Quận B tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với BC và thu giữ vật chứng để xử lý.

Cùng ngày 10/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận B tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Hà BC tại phòng 401 căn hộ 459/79 X, Phường 26, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện và thu giữ gồm: 03 (ba) gói nylon chứa 235 viên nén màu hồng và 06 (sáu) gói nylon chứa ma túy thể rắn, qua giám định là ma túy thể rắn, có tổng khối lượng 608,8032 gam loại MDMA; 61,5877 gam, loại Methamphetamine; 144,9200 gam loại Ketamine (theo Bản kết luận giám định số 4660/KLGD-H ngày 18/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hồ Chí Minh); 02 (hai) cân tiểu ly điện tử; 100 (một trăm) gói nylon màu trắng bên trong không chứa gì; 01 (một) khẩu súng ngắn màu đen trên thân có chữ APKM906RBD9_CaL.9mm. PAK cùng dây số 000596 và 1019. Súng có hộp tiếp đạn bên trong có 06 (sáu) viên đạn bằng kim loại màu vàng (Kết quả giám định là công cụ hỗ trợ) để xử lý.

Trần Thanh D khai nhận: khoảng tháng 07/2022, qua bạn bè giới thiệu nên D quen biết với Nguyễn Hà BC. D biết BC có mua bán ma túy nên đặt vấn đề với BC hỏi mua ma túy để sử dụng thì được BC đồng ý. D đã mua ma túy của BC 02 lần cụ thể như sau: Lần 1, ngày 25/7/2022, D mua của BC khoảng 20 gam ma túy đá để sử dụng và bán lại cho Nguyễn Thị Bích L một ít. Lần 2, ngày 05/8/2022, D mua của BC khoảng 20 gam ma túy đá để sử dụng và bán lại cho người khác. Đến khoảng 18h30 ngày 09/8/2022, Nguyễn Thị Bích L L lạc với D qua mạng xã hội Zalo hỏi mua 550.000 đồng ma túy đá và hẹn D giao dịch tại trước số 472 - 474 T, Phường 2, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị tổ công tác Công an Quận B kiểm tra bắt giữ quả tang như trên. Việc D đi bán ma túy cho L thì H (bạn gái D) không biết.

Ngoài ra D còn khai nhận vào ngày 09/8/2022, trước khi bị bắt quả tang D còn đặt mua của BC 20 viên thuốc lắc và khoảng 25 gam ma túy đá thì được BC đồng ý bán và thỏa thuận thời gian và địa điểm giao dịch là ngày 10/8/2022, tại khu vực đường T, Phường 1, Quận B nhưng chưa thực hiện được thì D bị bắt giữ như nêu trên.

Nguyễn Hà BC khai nhận: Ngày 09/8/2022 D hỏi mua của BC 20 viên thuốc lắc và khoảng 25 gam ma túy đá thì BC đồng ý và hai bên thỏa thuận thời gian và địa điểm giao dịch mua bán ma túy là ngày 10/8/2022, tại khu vực đường T, Phường 1, Quận B. Đến khoảng 10 giờ 50 ngày 10/8/2022, BC mang số ma túy mà D đã đặt mua giao cho D như thỏa thuận. Tuy nhiên, khi BC đi đến trước địa chỉ số 767/8 T Phường 1, Quận B thì bị Công an Quận B kiểm tra, phát hiện thu giữ như nêu trên. Về nguồn gốc số ma túy cơ quan Công an thu giữ của BC là do BC mua của người tên Tuấn (không rõ lai lịch) ở khu vực M, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 06/8/2022. Đối với việc D khai nhận đã mua ma túy của BC 02 lần như đã nêu trên BC không thừa nhận.

Nguyễn Thị Bích L khai việc mua ma túy của D, phù hợp với lời khai của Trần Thanh D về số lần mua bán ma túy với nhau, mục đích L mua ma túy là để sử dụng cho bản thân và đã sử dụng hết.

Vật chứng của vụ án hiện đang tạm giữ: Đã được liệt kê tại Phiếu nhập khu vật chứng số 194/PNK/22 ngày 02/6/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an Thành phố Hồ Chí Minh

Tại Bản cáo trạng số 192/CT-VKSTPHCM-P1 ngày 30/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Hà BC về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm h khoản 4 Điều 251 và truy tố bị cáo Trần Thanh D về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 129/2023/HS-ST ngày 04/4/2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định:

Căn cứ điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hà BC Tử hình về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Phạt bổ sung Nguyễn Hà BC số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng, sung ngân sách nhà nước.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo, quyền làm đơn xin ân giảm án tử hình theo quy định của pháp luật.

Ngày 10/4/2023 bị cáo Nguyễn Hà BC có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Hà BC thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu, chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do trong số ma túy bị thu giữ có 645 viên nén kém chất lượng bị cáo để sử dụng, không nhằm mục đích mua bán; số ma túy bị bắt chưa phát tán ra ngoài xã hội; bị cáo có mẹ già, con nhỏ phải chăm sóc.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hà BC theo Luật định là Luật sư Nguyễn Bá T phát biểu ý kiến: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết 645 viên nén MDMA là ma túy kém chất lượng, bị cáo tàng trữ để sử dụng, không nhằm mục đích mua bán, từ đó giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm: bản án của Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo BC tử hình về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo BC kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới

nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Hà BC đã thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản khám xét khẩn cấp; biên bản thu giữ đồ vật, tài liệu; kết luận giám định; và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, qua đó Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở để xác định như sau:

[2.1] Vào khoảng 20 giờ ngày 09/8/2022, tại trước nhà số 472 - 474 T, Phường 2, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an Quận B phát hiện Trần Thanh D điều khiển xe máy biển số 59K1-102.39 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, phát hiện D đang cất giữ 01 gói ma túy thể rắn, qua giám định có khối lượng 0,4957 gam, loại Methamphetamine mục đích để bán. D khai nhận số ma túy trên mua của Nguyễn Hà BC.

[2.2] Mở rộng điều tra, vào khoảng 10 giờ 50 phút ngày 10/8/2022 tại trước số 767/8 T, Phường 1, Quận B, Công an Quận B phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Hà BC đang điều khiển xe máy biển số 59X1 - 976.25 mang theo 02 gói nylon chứa ma túy thể rắn, qua giám định có khối lượng 24,9885 gam Methamphetamine và 7,8950 gam MDMA (theo Bản kết luận giám định số 4660/KLGD-H ngày 18/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hồ Chí Minh) để đem bán cho Trần Thanh D.

[2.3] Ngoài ra, tiến hành khám xét nơi ở của BC tại phòng 401 căn hộ 459/79 X, Phường 26, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, cơ quan điều tra còn phát hiện và thu giữ số ma túy gồm: 03 (ba) gói nylon chứa 235 viên nén màu

hồng và 06 (sáu) gói nylon chứa ma túy thể rắn, qua giám định là ma túy thể rắn, có tổng khối lượng 608,8032 gam loại MDMA; 61,5877 gam, loại Methamphetamine; 144,9200 gam loại Ketamine (thể hiện tại Bản kết luận giám định số 4660/KLGD-H ngày 18/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hồ Chí Minh). Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Hà BC cho rằng số ma túy thu giữ tại nơi ở của bị cáo do bị cáo tàng trữ để sử dụng cho bản thân, nên hành vi này chỉ là tàng trữ trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra thể hiện, bị cáo khai nhận mua số ma túy trên đem về cất giữ với mục đích để bán cho người khác và sử dụng cho bản thân. Mặt khác, bị cáo bị bắt quả tang khi đang trên đường đem ma túy là Methamphetamine và MDMA bán cho Trần Thanh D, và số ma túy bị thu giữ tại nơi ở của bị cáo cũng bao gồm các loại là Methamphetamine, MDMA và Ketamine. Do đó, có cơ sở xác định số ma túy bị cáo bị thu giữ khi khám xét nêu trên được bị cáo sử dụng nhằm mục đích mua bán.

[2.4] Như vậy, bị cáo Nguyễn Hà BC phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng khối lượng ma túy mua bán bị thu giữ khi bắt quả tang và khám xét gồm: 86,5762 gam loại Methamphetamine, 144,9200 gam loại Ketamine và 616,6982 gam loại MDMA.

[3] Với các hành vi nêu trên, bản án của Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Hà BC phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến chính sách của nhà nước về đấu tranh phòng ngừa và loại bỏ ma túy ra khỏi cuộc sống xã hội, không những gây mất trật tự trị an, sức khỏe con người, làm lây lan tệ nạn nghiện ngập trong xã hội mà còn gây khó khăn trong việc phòng chống tội phạm về ma túy và các tội phạm, tệ nạn xã hội khác nên cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Hà BC.

[5.1] Bị cáo BC kháng cáo cho rằng số ma túy bị cáo cất giấu tại nơi ở của bị cáo có 645 viên nén kém chất lượng bị cáo để sử dụng, không nhằm mục đích mua bán nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, như phân tích tại mục [2.3], khai nhận này của bị cáo là không có cơ sở chấp nhận.

[5.2] Khi lượng hình, bản án của Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo Nguyễn Hà BC không có tình tiết tăng nặng và áp dụng đầy đủ tình tiết giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, số lượng ma túy bị cáo BC mua bán là rất lớn; ngoài ra, bị cáo có nhân thân rất xấu, đã từng nhiều lần bị kết án, trong đó có tội phạm về ma túy, từng bị đưa đi cai nghiện bắt buộc nhiều lần nhưng bị cáo không hối cải mà lại tiếp tục phạm tội ở mức độ nghiêm trọng hơn. Do đó, bản án của Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo BC tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo nên kháng cáo của bị cáo là không có cơ sở chấp nhận.

[6] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được chứng cứ và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới chứng minh cho yêu cầu kháng cáo nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo cũng như đề nghị của người bào chữa, và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[7] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị phát sinh hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[8] Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Nguyễn Hà BC phải chịu, theo quy định pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hà BC. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 129/2023/HS-ST ngày 04/4/2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Tuyên xử:

[1] Căn cứ điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hà BC tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Hà BC để đảm bảo thi hành án.

Phạt bổ sung Nguyễn Hà BC số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng, sung ngân sách nhà nước.

[2] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị phát sinh hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Nguyễn Hà BC phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Bị cáo Nguyễn Hà BC có quyền làm đơn gửi Chủ tịch nước - Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam xin ân giảm án tử hình trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao; (1)
- VKSND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh; (1)
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh; (2)
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh; (1)
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh; (1)
- Cục THA DS Thành phố Hồ Chí Minh; (1)
- TTG Công an Thành phố Hồ Chí Minh; (1)
- “Đề tổng đạt cho bị cáo”; (2)
- Lưu hồ sơ vụ án (1). VP 05, 16b. (PPC).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phan Nhựt Bình